

NHI DONG THANH PHO 2024 - 17/06/2024 to 21/06/2024

Meet Program - NGÀY THU TU 20/6/2024

Event 401 Boys 7 Year Olds 100 LC Meter Freestyle

Lane	Name	Age	Team	Seed Time	Finals	Place
Heat 1 of 3 Timed Finals						
1	Quan VI, Kiet	7	Quan 5	NT	_____	_____
2	DO Hoang Phuc, Lam	7	Quan 3	NT	_____	_____
3	Tran Quoc, Bao	7	Clb Nguyen Binh Khiem	NT	_____	_____
4	Pham Dang, Nam	7	Quan 1	1:40,00	_____	_____
5	Tran Minh, Duc	7	Quan 4	NT	_____	_____
6	Ngo Pham Nhat, Minh	7	Quan 5	NT	_____	_____
7	Tran Tinh Phan, Kha	7	Quan 7	NT	_____	_____
8	Nguyen Dang, Minh	7	Quan 7	NT	_____	_____
Heat 2 of 3 Timed Finals						
1	Pham Hoang, Minh	7	Quan 3	1:50,00	_____	_____
2	DO Dang, Khoa	7	Clb Chi Lang	1:46,00	_____	_____
3	Tran Quoc, Dung	7	Quan GO Vap	1:40,00	_____	_____
4	Tran Hoang, Phuc	7	Quan Tan Phu	1:28,00	_____	_____
5	Nguyen Phan Bao, Long	7	Quan Tan Phu	1:29,00	_____	_____
6	Tran, Dinh	7	Clb Rach Mieu	1:45,00	_____	_____
7	LE Nguyen, Khang	7	Clb Chi Lang	1:48,00	_____	_____
8	Pham VO Phuc, Nguyen	7	Clb Rach Mieu	1:50,00	_____	_____
Heat 3 of 3 Timed Finals						
2	Huynh Phuoc, AN	7	Clb KY Dong	NT	_____	_____
3	Tat Quan, Nam	7	Quan 7	NT	_____	_____

Event 402 Girls 7 Year Olds 100 LC Meter Freestyle

Lane	Name	Age	Team	Seed Time	Finals	Place
Heat 1 of 2 Timed Finals						
4	Huynh Nhu Ngoc, Han	7	Quan Tan Binh	NT	_____	_____
5	Ngo Nha, Uyen	7	Clb Nguyen Binh Khiem	NT	_____	_____
6	Tran Thi Khanh, Ngoc	7	Quan 4	NT	_____	_____
7	DO Kim, Phung	7	Quan 1	NT	_____	_____
8	LE Hoang Thien, AN	7	Quan Binh Thanh	NT	_____	_____
Heat 2 of 2 Timed Finals						
1	LE Ngoc Bao, Chau	7	Quan 5	NT	_____	_____
2	Nguyen Thai Thanh, Ngoc	7	Quan 4	1:46,00	_____	_____
3	Nguyen Duc Minh, Chau	7	Clb Rach Mieu	1:45,00	_____	_____
4	Nguyen Tuyet, Linh	7	Quan Tan Phu	1:28,00	_____	_____
5	Phan Tuong Khanh, VI	7	Quan Tan Phu	1:35,00	_____	_____
6	LE HA Ngoc, Khue	7	Clb Rach Mieu	1:46,00	_____	_____
7	Nguyen Ngoc Minh, Anh	7	Clb Chi Lang	1:51,00	_____	_____
8	Pham DO Phuong, Chi	7	Quan 5	NT	_____	_____

Event 403 Boys 8 Year Olds 100 LC Meter Freestyle

Lane	Name	Age	Team	Seed Time	Finals	Place
Heat 1 of 3 Timed Finals						
2	Nguyen Hoang Minh, Quan	8	Quan Tan Binh	NT	_____	_____
3	Tran Ngoc Dang, Khoi	8	Quan Tan Binh	NT	_____	_____
4	Dinh Thien, Phuc	8	Huyen Hoc Mon	NT	_____	_____
5	LE Gia, VY	8	Clb DE Nhat	NT	_____	_____
6	Nguyen Phuc, Thinh	8	Quan 7	NT	_____	_____
7	DO Chi, Vinh	8	Clb DE Nhat	NT	_____	_____

NHI DONG THANH PHO 2024 - 17/06/2024 to 21/06/2024

Meet Program - NGÀY THU TU 20/6/2024

Heat 2 Timed Finals... (Event 403 Boys 8 Year Olds 100 LC Meter Freestyle)

1	LE Duy, Anh	8	Clb Nguyen Binh Khiem	NT	_____	_____
2	Phan Manh, Bao	8	Quan 4	NT	_____	_____
3	Huynh Tan, Phat	8	Quan 1	1:38,00	_____	_____
4	TO Minh, Tan	8	Quan 3	1:36,00	_____	_____
5	Nguyen Gia, Huy	8	Clb Chi Lang	1:37,00	_____	_____
6	Nguyen Minh, Anh	8	Clb Chi Lang	1:41,00	_____	_____
7	Nguyen Cao Quoc, Anh	8	Quan 7	NT	_____	_____
8	Tran Cat Gia, Lac	8	Quan Binh Thanh	NT	_____	_____

Heat 3 of 3 Timed Finals

1	Tran Nhat Thien, Bao	8	Quan GO Vap	1:32,00	_____	_____
2	VO Hoang, Phuc	8	Clb Rach Mieu	1:29,00	_____	_____
3	Dinh Trong, Nguyen	8	Quan Tan Phu	1:25,00	_____	_____
4	Nguyen Bao, Nguyen	8	Quan 5	1:17,00	_____	_____
5	Tran Ngoc Minh, Anh	8	Quan Tan Phu	1:17,00	_____	_____
6	LE Minh, Thong	8	Clb Rach Mieu	1:27,00	_____	_____
7	Pham Dang Tan, Loc	8	Quan 3	1:30,00	_____	_____
8	Nguyen Pham Nhat, Vuong	8	Quan 1	1:34,00	_____	_____

Event 404 Girls 8 Year Olds 100 LC Meter Freestyle

Lane	Name	Age	Team	Seed Time	Finals	Place
------	------	-----	------	-----------	--------	-------

Heat 1 of 2 Timed Finals

1	Nguyen Ngoc Minh, Tue	8	Quan 7	1:45,00	_____	_____
2	Tran Phan Huyen, MY	8	Quan GO Vap	1:36,00	_____	_____
3	Nguyen Thai, Anh	8	Quan Tan Phu	1:30,00	_____	_____
4	Pham Nguyen Bao, Nhi	8	Quan Tan Phu	1:20,00	_____	_____
5	LE Tuong Nhat, Anh	8	Quan 5	1:30,00	_____	_____
6	Nguyen Thai Bao, Tran	8	Clb Rach Mieu	1:34,00	_____	_____
7	VO Hoang Nhu, Ngoc	8	Clb Rach Mieu	1:38,00	_____	_____
8	Thai Huynh Dieu, TU	8	Quan GO Vap	1:50,00	_____	_____

Heat 2 of 2 Timed Finals

1	Dinh Khanh, Chau	8	Quan 3	NT	_____	_____
2	Pham Hoang Bao, Chau	8	Quan 3	NT	_____	_____
3	LE Thuy, Tram	8	Clb KY Dong	NT	_____	_____
4	DO Bao, Tran	8	Quan 7	1:51,00	_____	_____
5	VU AN, Nhien	8	Clb KY Dong	NT	_____	_____

Event 405 Boys 9 Year Olds 100 LC Meter Freestyle

Lane	Name	Age	Team	Seed Time	Finals	Place
------	------	-----	------	-----------	--------	-------

Heat 1 of 3 Timed Finals

6	Nguyen Thanh, Hai	9	Quan Tan Binh	NT	_____	_____
7	Tran Minh, Tam	9	Quan GO Vap	NT	_____	_____
8	Huynh Tran Thanh, Khang	9	Clb Nguyen Binh Khiem	NT	_____	_____

Heat 2 of 3 Timed Finals

1	Nguyen Minh, Kien	9	Quan 3	NT	_____	_____
2	Nguyen LE Duc, Anh	9	Huyen Hoc Mon	NT	_____	_____
3	Trinh Van, Kiet	9	Clb Lam Son	NT	_____	_____
4	Nguyen Dinh, Toan	9	Clb Nguyen Binh Khiem	1:35,00	_____	_____
5	Pham Tran Dang, Anh	9	Clb Chi Lang	1:36,00	_____	_____
6	Pham Hai, Lam	9	Quan 5	NT	_____	_____
7	HO Dai, Nghia	9	Quan 10	NT	_____	_____
8	Pham Minh, Khang	9	Quan GO Vap	NT	_____	_____

NHI DONG THANH PHO 2024 - 17/06/2024 to 21/06/2024

Meet Program - NGÀY THU TU 20/6/2024

Heat 3 Timed Finals... (Event 405 Boys 9 Year Olds 100 LC Meter Freestyle)

Lane	Name	Age	Team	Seed Time	Finals	Place
1	Pham Cong Phuc, Anh	9	Clb Chi Lang	1:35,00	_____	_____
2	Dinh Tran Gia, AN	9	Quan Tan Phu	1:24,00	_____	_____
3	Huynh Thanh, Phong	9	Quan Tan Phu	1:20,00	_____	_____
4	Nguyen Minh, Phuc	9	Quan 1	1:14,00	_____	_____
5	Nguyen Hoang, Quan	9	Clb Rach Mieu	1:17,00	_____	_____
6	Nguyen Minh, Quang	9	Clb Rach Mieu	1:20,00	_____	_____
7	Bui Hoang Nam, Nguyen	9	Quan 1	1:24,00	_____	_____
8	Dinh Y, Vuong	9	Clb Lam Son	1:35,00	_____	_____

Event 406 Girls 9 Year Olds 100 LC Meter Freestyle

Lane	Name	Age	Team	Seed Time	Finals	Place
------	------	-----	------	-----------	--------	-------

Heat 1 of 2 Timed Finals

1	Ngo LE HA, Anh	9	Quan 3	NT	_____	_____
2	Phan Gia, Han	9	Quan Binh Thanh	1:25,00	_____	_____
3	Nguyen Ngoc Phuong, Linh	9	Clb Rach Mieu	1:20,00	_____	_____
4	Tran Nguyen Lan, Phuong	9	Clb Rach Mieu	1:17,00	_____	_____
5	LO Phuong Bao, Ngan	9	Quan Tan Phu	1:19,00	_____	_____
6	Doan Thi Uyen, Nhi	9	Quan Tan Phu	1:22,00	_____	_____
7	Huynh DO Thanh, Ngoc	9	Clb Chi Lang	1:33,00	_____	_____
8	LY MY, Ngoc	9	Quan Tan Binh	NT	_____	_____

Heat 2 of 2 Timed Finals

1	Nguyen Thuy, Duong	9	Quan 5	NT	_____	_____
2	Phung Bich, Ngoc	9	Quan 3	NT	_____	_____
3	Pham Minh Thanh, Tam	9	Clb DE Nhat	NT	_____	_____

Event 407 Boys 10 Year Olds 100 LC Meter Freestyle

Lane	Name	Age	Team	Seed Time	Finals	Place
------	------	-----	------	-----------	--------	-------

Heat 1 of 3 Timed Finals

4	Nguyen Huu, Tri	10	Quan GO Vap	NT	_____	_____
5	Nguyen Thien, Nhan	10	Clb Nguyen Binh Khiem	NT	_____	_____
6	Pham, Nhue	10	Quan 3	NT	_____	_____
7	Phan Bao, Lam	10	Quan 5	NT	_____	_____
8	Tran Thien, Phat	10	Quan 6	NT	_____	_____

Heat 2 of 3 Timed Finals

1	Nguyen Gia, Bao	10	Quan GO Vap	NT	_____	_____
2	Huynh Phu, Gia	10	Clb KY Dong	NT	_____	_____
3	Doan VU Minh, Khoa	10	Clb Chi Lang	1:27,00	_____	_____
4	Tran Thanh, Nhan	10	Quan Tan Phu	1:20,00	_____	_____
5	Nguyen Trong, Khoa	10	Clb Chi Lang	1:26,00	_____	_____
6	Nguyen Phuc, Thinh	10	Quan 4	NT	_____	_____
7	Huynh Phu, Gia	10	Quan 3	NT	_____	_____
8	LE HO Khang, Phi	10	Quan 5	NT	_____	_____

Heat 3 of 3 Timed Finals

1	Mai Cao, VI	10	Quan 4	1:20,00	_____	_____
2	Nguyen Gia, Phuc	10	Clb Rach Mieu	1:13,00	_____	_____
3	Tran Thien, Minh	10	Quan 1	1:12,00	_____	_____
4	MA Thanh Trung, Chinh	10	Quan 1	1:09,00	_____	_____
5	Phan Gia, Hung	10	Quan Binh Thanh	1:10,00	_____	_____
6	Nguyen Thien, Huu	10	Quan Binh Thanh	1:13,00	_____	_____
7	Bui Hoang, Minh	10	Clb Rach Mieu	1:19,00	_____	_____

NHI DONG THANH PHO 2024 - 17/06/2024 to 21/06/2024
Meet Program - NGÀY THU TU 20/6/2024

Event 408 Girls 10 Year Olds 100 LC Meter Freestyle

Lane	Name	Age	Team	Seed Time	Finals	Place
Heat 1 of 2 Timed Finals						
2	Bui Nguyen Thao, Tien	10	Clb LY Thanh Tong	NT	_____	_____
3	HO VO Thien, Huong	10	Quan 3	NT	_____	_____
4	Tran Thanh, HA	10	Quan GO Vap	NT	_____	_____
5	Tran LE Nhu, Hien	10	Clb Lam Son	NT	_____	_____
6	Duong Kim, Thu	10	Quan Binh Thanh	NT	_____	_____
7	Nguyen Thi, Y	10	Thanh Pho Thu Duc	NT	_____	_____
8	LE Lan, Huong	10	Clb Rach Mieu	XNT	_____	_____
Heat 2 of 2 Timed Finals						
1	Doan Minh Tam, Chi	10	Clb Lam Son	NT	_____	_____
2	Nguyen VO Bao, Ngan	10	Quan 5	1:25,00	_____	_____
3	Nguyen Thien, Kim	10	Clb Rach Mieu	1:22,00	_____	_____
4	Tran Tue, Lam	10	Quan 5	1:11,00	_____	_____
5	Huynh Thanh, Tam	10	Quan Tan Phu	1:17,00	_____	_____
6	Bui Kim, Tam	10	Clb Rach Mieu	1:24,00	_____	_____
7	Tran Minh Thien, Kim	10	Quan 7	NT	_____	_____
8	Nguyen Hoang, Kim	10	Quan GO Vap	NT	_____	_____

Event 409 Boys 11 Year Olds 100 LC Meter Freestyle

Lane	Name	Age	Team	Seed Time	Finals	Place
Heat 1 of 2 Timed Finals						
2	Nguyen Thanh, TU	11	Quan 7	NT	_____	_____
3	LE Duc, Quan	11	Quan 7	NT	_____	_____
4	Nguyen Gia Anh, Quan	11	Quan 3	NT	_____	_____
5	VU Dang Hoang, Linh	11	Quan Tan Binh	1:15,00	_____	_____
6	Nguyen Thanh Gia, Huy	11	Thanh Pho Thu Duc	NT	_____	_____
7	Nguyen Minh, AN	11	Clb Lam Son	NT	_____	_____
8	Nguyen Trong, Phu	11	Clb Rach Mieu	XNT	_____	_____
Heat 2 of 2 Timed Finals						
1	Nguyen Kim, Don	11	Clb Rach Mieu	1:24,00	_____	_____
2	Huynh Minh, Phu	11	Quan 5	1:15,00	_____	_____
3	Hoang Anh, Duong	11	Quan Binh Thanh	1:08,00	_____	_____
4	Tran Minh, Khoa	11	Quan 3	1:04,00	_____	_____
5	Lai Ung, Hao	11	Clb Rach Mieu	1:05,00	_____	_____
6	Pham Minh, Hung	11	Quan Binh Thanh	1:09,00	_____	_____
7	Pham Xuan, Truong	11	Quan Tan Binh	1:14,00	_____	_____
8	Chung VU Gia, Phuc	11	Quan Tan Phu	1:16,00	_____	_____

Event 410 Girls 11 Year Olds 100 LC Meter Freestyle

Lane	Name	Age	Team	Seed Time	Finals	Place
Heat 1 of 3 Timed Finals						
4	Dang AI Bao, Han	11	Quan 7	NT	_____	_____
5	LE Nguyen Minh, TU	11	Quan Tan Binh	NT	_____	_____
6	Khuu Thanh, Van	11	Quan 6	NT	_____	_____
7	Nguyen Thi, Thuy	11	Thanh Pho Thu Duc	XNT	_____	_____

NHI DONG THANH PHO 2024 - 17/06/2024 to 21/06/2024

Meet Program - NGÀY THU TU 20/6/2024

Heat 2 Timed Finals... (Event 410 Girls 11 Year Olds 100 LC Meter Freestyle)

1	Pham Nguyen Thai, Anh	11	Quan 4	NT	_____	_____
2	Nguyen LE Cat, Tuong	11	Quan 7	NT	_____	_____
3	LE Hai, Thanh	11	Quan 1	NT	_____	_____
4	Tran Pham Quynh, Thy	11	Quan 3	1:22,00	_____	_____
5	Nguyen Bao Khanh, AN	11	Quan Tan Binh	1:30,00	_____	_____
6	Nguyen Truong Thien, AN	11	Quan 5	1:40,00	_____	_____
7	LE Hai, MY	11	Quan 1	NT	_____	_____
8	Bui Ngoc AI, Nhi	11	Clb LY Thanh Tong	NT	_____	_____

Heat 3 of 3 Timed Finals

1	Pham Nguyen Khanh, Nguyen	11	Quan GO Vap	1:16,00	_____	_____
2	LE Thanh, HA	11	Clb Rach Mieu	1:11,00	_____	_____
3	HO Bao, Ngoc	11	Quan Tan Phu	1:10,00	_____	_____
4	Nguyen Ngoc Quy, Tran	11	Clb Rach Mieu	1:10,00	_____	_____
5	Tran Tue, Lam	11	Quan Binh Thanh	1:10,00	_____	_____
6	Doan Tran Quynh, Tram	11	Quan Binh Thanh	1:11,00	_____	_____
7	LE Kim, Anh	11	Clb Chi Lang	1:15,00	_____	_____
8	Pham Kim, Quyen	11	Clb Chi Lang	1:16,00	_____	_____

Event 411 Boys 9 Year Olds 100 LC Meter Butterfly

Lane	Name	Age	Team	Seed Time	Finals	Place
------	------	-----	------	-----------	--------	-------

Heat 1 of 2 Timed Finals

2	Nguyen Thai, Huy	9	Quan Tan Phu	1:50,00	_____	_____
3	LY Quoc, Khang	9	Clb Rach Mieu	1:32,00	_____	_____
4	Tran Hai, Long	9	Quan Tan Phu	1:17,00	_____	_____
5	HO Hieu, Minh	9	Clb Rach Mieu	1:29,00	_____	_____
6	Tran Anh, Khoa	9	Clb Chi Lang	1:32,00	_____	_____
7	Nguyen Minh, Khang	9	Quan 1	1:40,00	_____	_____
8	Pham Hai, Lam	9	Quan 5	NT	_____	_____

Heat 2 of 2 Timed Finals

3	Bui Quang, Thanh	9	Huyen Hoc Mon	NT	_____	_____
4	VO Cao Hoang, Phi	9	Quan 5	NT	_____	_____
5	LE Hoang, Nam	9	Quan Tan Binh	NT	_____	_____
6	LE Duong Minh, Anh	9	Quan 3	NT	_____	_____

Event 412 Girls 9 Year Olds 100 LC Meter Butterfly

Lane	Name	Age	Team	Seed Time	Finals	Place
------	------	-----	------	-----------	--------	-------

Heat 1 of 1 Timed Finals

2	Mai Anh, Thu	9	Huyen Hoc Mon	NT	_____	_____
3	LE Mai Thao, LY	9	Quan Tan Phu	1:55,00	_____	_____
4	Bui Khanh, Chi	9	Clb Rach Mieu	1:25,00	_____	_____
5	Nguyen Ngoc Phuong, Linh	9	Clb Rach Mieu	1:30,00	_____	_____
6	Nguyen Khanh, Tien	9	Clb Chi Lang	NT	_____	_____
7	Nguyen Bao, Ngoc	9	Quan 4	NT	_____	_____

Event 413 Boys 10 Year Olds 100 LC Meter Butterfly

Lane	Name	Age	Team	Seed Time	Finals	Place
------	------	-----	------	-----------	--------	-------

Heat 1 of 1 Timed Finals

2	Dinh Thien, Phuc	10	Clb DE Nhat	NT	_____	_____
3	Pham Tinh, Tam	10	Clb Rach Mieu	1:40,00	_____	_____
4	Nguyen Thai Bao, Khang	10	Clb Rach Mieu	1:28,00	_____	_____
5	Hoang Nguyen Anh, TU	10	Quan Tan Phu	1:13,00	_____	_____
6	Luu Nguyen Phuoc, Toan	10	Quan 5	1:30,00	_____	_____
7	Pham, Nhue	10	Quan 3	NT	_____	_____

NHI DONG THANH PHO 2024 - 17/06/2024 to 21/06/2024
Meet Program - NGÀY THU TU 20/6/2024

Event 414 Girls 10 Year Olds 100 LC Meter Butterfly

Lane	Name	Age	Team	Seed Time	Finals	Place
Heat 1 of 2 Timed Finals						
1	Nguyen Chau Cat, Tuong	10	Quan Binh Thanh	1:30,00	_____	_____
2	Nguyen Phuong, Nghi	10	Quan 5	1:29,00	_____	_____
3	Nguyen Thuy Khanh, Linh	10	Clb Rach Mieu	1:25,00	_____	_____
4	Hoang DO HA, Quyen	10	Clb Rach Mieu	1:22,00	_____	_____
5	Pham Ngoc Gia, Han	10	Quan 1	1:24,00	_____	_____
6	Pham DO Phuong, Lam	10	Quan 5	1:27,00	_____	_____
7	DO Ngoc Bao, Tran	10	Quan Tan Phu	1:30,00	_____	_____
8	VU Bao, Ngoc	10	Quan Tan Phu	1:35,00	_____	_____

Heat 2 of 2 Timed Finals

2	Tran Tue, Lam	10	Quan 5	XNT	_____	_____
3	Nguyen Thi, Y	10	Thanh Pho Thu Duc	NT	_____	_____
4	Nguyen Thanh Thuy, VY	10	Clb Lam Son	1:42,00	_____	_____
5	Tran Bao, VY	10	Clb Lam Son	1:50,00	_____	_____
6	Tran Tue, Man	10	Quan 5	XNT	_____	_____

Event 415 Boys 11 Year Olds 100 LC Meter Butterfly

Lane	Name	Age	Team	Seed Time	Finals	Place
Heat 1 of 1 Timed Finals						
3	LE TU Minh, Khoi	11	Quan 1	NT	_____	_____
4	Nguyen Tuan, Khang	11	Quan 5	1:19,00	_____	_____
5	HO Bao, Nam	11	Clb Rach Mieu	1:14,00	_____	_____
6	Pham Hoang Anh, Khoi	11	Quan Tan Phu	1:17,00	_____	_____
7	Hong Due, Long	11	Quan 6	NT	_____	_____

Event 416 Girls 11 Year Olds 100 LC Meter Butterfly

Lane	Name	Age	Team	Seed Time	Finals	Place
Heat 1 of 1 Timed Finals						
2	Nguyen Linh, Hien	11	Quan 3	NT	_____	_____
3	VU Thao, Nhi	11	Clb Rach Mieu	1:18,00	_____	_____
4	Nguyen Thi Tuong, AN	11	Clb Rach Mieu	1:13,00	_____	_____
5	Huynh Thien, MY	11	Quan Binh Thanh	1:17,00	_____	_____
6	Nguyen Truc, Nhu	11	Quan 5	1:20,00	_____	_____
7	AN Nhat Cat, Tien	11	Clb Chi Lang	NT	_____	_____

Event 417 Boys 11 Year Olds 400 LC Meter Freestyle

Lane	Name	Age	Team	Seed Time	Finals	Place
Heat 1 of 1 Timed Finals						
1	HO Bao, Nam	11	Clb Rach Mieu	XNT	_____	_____
2	Nguyen Cao Thien, Phuc	11	Quan Tan Phu	XNT	_____	_____
3	Tran Minh, Quang	11	Quan Tan Phu	5:40,00	_____	_____
4	Lai Ung, Hao	11	Clb Rach Mieu	5:00,00	_____	_____
5	Nguyen Hieu, Phong	11	Quan Binh Thanh	5:36,00	_____	_____
6	Dang Thai, Bao	11	Quan 5	6:12,00	_____	_____
7	LE Duc, Quan	11	Quan 7	NT	_____	_____

Event 418 Girls 11 Year Olds 400 LC Meter Freestyle

Lane	Name	Age	Team	Seed Time	Finals	Place
Heat 1 of 2 Timed Finals						
2	Nguyen Bao Lam, Anh	11	Quan 3	6:00,00	_____	_____
3	HO Bao, Ngoc	11	Quan Tan Phu	5:25,00	_____	_____
4	Phung Nguyen Bich, Duyen	11	Clb Rach Mieu	5:10,00	_____	_____
5	Tran Tue, Lam	11	Quan Binh Thanh	5:22,00	_____	_____
6	Nguyen Thi Ngoc, Truc	11	Quan Tan Phu	5:35,00	_____	_____
7	AN Nhat Cat, Tien	11	Clb Chi Lang	NT	_____	_____

NHI DONG THANH PHO 2024 - 17/06/2024 to 21/06/2024

Meet Program - NGÀY THU TU 20/6/2024

Heat 2 Timed Finals... (Event 418 Girls 11 Year Olds 400 LC Meter Freestyle)

1	VU Thao, Nhi	11	Clb Rach Mieu	XNT	_____	_____
2	Nguyen Ngoc Quy, Tran	11	Clb Rach Mieu	XNT	_____	_____
3	Nguyen Ngoc Nha, Uyen	11	Quan 5	XNT	_____	_____
4	Tran Ngoc, Mai	11	Quan 10	XNT	_____	_____
5	Huynh Thien, MY	11	Quan Binh Thanh	XNT	_____	_____
6	LE Kim, Anh	11	Clb Chi Lang	XNT	_____	_____
7	Doan Tran Quynh, Tram	11	Quan Binh Thanh	XNT	_____	_____

Event 419 Boys 8 Year Olds 4x50 LC Meter Medley Relay

Lane	Team	Relay	Seed Time	Finals	Place
------	------	-------	-----------	--------	-------

Heat 1 of 1 Timed Finals

1	Clb Nguyen Binh Khiem	A	NT	_____	_____
	1) LE Duy, Anh 8	2) Nguyen Chi, Hieu 8	3) Nguyen Phuoc Gia, Huy 8	4) VU LE, Duy 8	
2	Clb Lam Son	A	NT	_____	_____
	1) Dang Tuong, Minh 8	2) Doan Minh, Huy 8	3) LE Hoang, Bach 8	4) Nguyen Minh, Khoa 8	
3	Clb Chi Lang	A	NT	_____	_____
	1) HO Bao, Lam 8	2) HO Ngoc Gia, Khang 8	3) LE Trung, Hieu 8	4) Nguyen Gia, Huy 8	
4	Quan 5	A	NT	_____	_____
	1) Nguyen Bao, Nguyen 8	2) Nguyen Huu Phuc, Nguyen 8	3) Nguyen Ngoc Bao, Phuc 8	4) Pham NG Thanh, Nhan 8	
5	Clb Rach Mieu	A	NT	_____	_____
	1) HO Truong, AN 8	2) LE Minh, Hieu 8	3) LE Minh, Thong 8	4) Minh Triet NI, E-Dam 8	
6	Quan 3	A	NT	_____	_____
	1) HA Tien, Dat 8	2) Nguyen Tuan, Anh 8	3) Nguyen Xuan, Phu 8	4) Pham Dang Tan, Loc 8	
7	Quan Tan Phu	A	NT	_____	_____
	1) Dinh Trong, Nguyen 8	2) Nguyen Duong Hoang, Phuc 8	3) Nguyen Minh, Hung 8	4) Pham Chi, Cong 8	
8	Quan 1	A	NT	_____	_____
	1) Huynh Tan, Phat 8	2) Nguyen Pham Nhat, Vuong 8	3) Nguyen Quy, Vuong 8	4) Truong Cao, Atami 8	

Event 420 Girls 8 Year Olds 4x50 LC Meter Medley Relay

Lane	Team	Relay	Seed Time	Finals	Place
------	------	-------	-----------	--------	-------

Heat 1 of 1 Timed Finals

1	Quan GO Vap	A	NT	_____	_____
	1) Bui Ngoc Quynh, AN 8	2) HA Bao, Nghi 8	3) Thai Huynh Dieu, TU 8	4) Tran Phan Huyen, MY 8	
2	Clb Rach Mieu	A	NT	_____	_____
	1) Giah Gia AY, Thah 8	2) Nguyen Dong, Khue 8	3) VO Hoang Nhu, Ngoc 8	4) VO Truong Thao, MY 8	
3	Quan 1	A	NT	_____	_____
	1) DO Phan Man, Tiep 8	2) LE Ngoc Khanh, Mai 8	3) Ngo LE Nguyet, VY 8	4) Nguyen Cat Anh, Khue 8	
4	Quan 3	A	NT	_____	_____
	1) Dinh Khanh, Chau 8	2) LE Xuan Y, Nguyen 8	3) Pham Hoang Bao, Chau 8	4) Phan Y Minh, Nghi 8	
5	Quan Tan Phu	A	NT	_____	_____
	1) DO Ngoc Thu, KY 8	2) Hoang Minh, Anh 8	3) Nguyen Thai, Anh 8	4) Pham Nguyen Bao, Nhi 8	
6	Quan 7	A	NT	_____	_____
	1) DO Bao, Tran 8	2) LE Khanh, Ngoc 8	3) Nguyen Ngoc Minh, Tue 8		
7	Clb KY Dong	A	NT	_____	_____
	1) Lam Ngoc, Quyen 8	2) LE Thuy, Tram 8	3) LY Ngoc Hoang, Anh 8	4) Nguyen Thi Diem, Kieu 8	
8	Quan 5	A	NT	_____	_____
	1) Huynh Thanh, Thao 8	2) LE Tuong Nhat, Anh 8	3) Nguyen Huynh Khanh, Linh 8	4) Nguyen Tran Thanh, Thao 8	

NHI DONG THANH PHO 2024 - 17/06/2024 to 21/06/2024
Meet Program - NGÀY THU TU 20/6/2024

Event 421 Boys 9 Year Olds 4x50 LC Meter Medley Relay

Lane	Team	Relay	Seed Time	Finals	Place
Heat 1 of 1 Timed Finals					
1	Clb Rach Mieu	A	NT	_____	_____
	1) HO Hieu, Minh 9	2) LE Hoang, Minh 9	3) LY Quoc, Khang 9	4) Nguyen Hoang, Quan 9	
2	Quan 3	A	NT	_____	_____
	1) LE Duong Minh, Anh 9	2) Nguyen Minh, Kien 9	3) Nguyen Truong, Huy 9	4) Tran Duc Bao, Phuong 9	
3	Quan 5	A	NT	_____	_____
	1) Duong Gia, Hao 9	2) Nguyen Chi, Hai 9	3) Nguyen Tuan, Khoi 9	4) Pham Hai, Lam 9	
4	Quan GO Vap	A	NT	_____	_____
	1) Nguyen Ngoc Gia, Hao 9	2) Pham Minh, Khang 9	3) Tran Bao, Son 9	4) Tran Minh, Tam 9	
5	Quan Tan Phu	A	NT	_____	_____
	1) Dinh Tran Gia, AN 9	2) Huynh Thanh, Phong 9	3) Nguyen Quoc Dang, Khoa 9	4) Nguyen Thai, Huy 9	
6	Quan 1	A	NT	_____	_____
	1) Bui Hoang Nam, Nguyen 9	2) Huynh, Anh 9	3) Nguyen Minh, Khang 9	4) Nguyen Minh, Phuc 9	
7	Clb Lam Son	A	NT	_____	_____
	1) Dinh Y, Vuong 9	2) Hoang VO Nhan, Bach 9	3) Dang Bui Gia, Huy 9	4) Nguyen Minh, Quan 9	

Event 422 Girls 9 Year Olds 4x50 LC Meter Medley Relay

Lane	Team	Relay	Seed Time	Finals	Place
Heat 1 of 1 Timed Finals					
2	Clb Rach Mieu	A	NT	_____	_____
	1) Bui Khanh, Chi 9	2) Dang Minh, Anh 9	3) Huynh Ngoc Doanh, Doanh 9	4) Nguyen Ngoc Phuong, Linh 9	
3	Quan Tan Phu	A	NT	_____	_____
	1) Chu Pham Y, Binh 9	2) Doan Thi Uyen, Nhi 9	3) LE Mai Thao, LY 9	4) LO Phuong Bao, Ngan 9	
4	Quan 3	A	NT	_____	_____
	1) Ngo LE HA, Anh 9	2) Nguyen Tran Uyen, Nhi 9	3) Pham Ngoc Thao, Nhi 9	4) Phung Bich, Ngoc 9	
5	Quan 1	A	NT	_____	_____
	1) Nguyen HA Quynh, Chi 9	2) Nguyen Tran Minh, Phuong 9	3) TA Cong, Anh 9	4) VU Huong, Thao 9	
6	Quan 5	A	NT	_____	_____
	1) Nguyen Gia, Nghi 9	2) Nguyen Minh, Thu 9	3) Nguyen Thuy, Duong 9		